

CÔNG TY TNHH CUNG CẤP VÀ DỊCH VỤ SẠCH TÂM AN
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH CUNG CẤP VÀ DỊCH VỤ SẠCH TÂM AN

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: TAM AN SUPPLY AND CLEAN SERVICE COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: TAM AN CLEAN SERVICE CO.,LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 0109566139

3. Ngày thành lập: 24/03/2021

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số nhà 30 ngõ 31/40 Phố Lụa, Phường Vạn Phúc, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 098 7293326

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
2.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh;	8299
3.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: Dịch vụ tư vấn bất động sản; Dịch vụ quản lý bất động sản; Môi giới bất động sản	6820
4.	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Giáo dục không xác định theo cấp độ tại các trung tâm đào tạo bồi dưỡng;- Các dịch vụ dạy kèm (gia sư);- Giáo dục dự bị;- Các trung tâm dạy học có các khoá học dành cho học sinh yếu kém;- Các khoá dạy về phê bình, đánh giá chuyên môn;- Dạy ngoại ngữ và dạy kỹ năng đàm thoại;- Dạy đọc nhanh;- Đào tạo kỹ năng nói trước công chúng;- Dạy máy tính.	8559
5.	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục Chi tiết:- Việc cung cấp các dịch vụ không phải dạy học mà là hỗ trợ cho hệ thống hoặc quá trình giảng dạy:+ Tư vấn giáo dục,+ Dịch vụ đưa ra ý kiến hướng dẫn về giáo dục,+ Dịch vụ đánh giá việc kiểm tra giáo dục,+ Dịch vụ kiểm tra giáo dục,+ Tổ chức các chương trình trao đổi sinh viên.	8560

6.	Bán buôn thực phẩm Chi tiết: Bán buôn thịt và các sản phẩm từ thịt; Bán buôn thủy sản; Bán buôn rau, quả; Bán buôn cà phê; Bán buôn chè; Bán buôn đường, sữa và các sản phẩm sữa, bánh kẹo và các sản phẩm chế biến từ ngũ cốc, bột, tinh bột Kinh doanh thực phẩm chức năng	4632(Chính)
7.	Bán buôn đồ uống	4633
8.	Bán buôn sản phẩm thuốc lá, thuốc lào	4634
9.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: - Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh; - Bán buôn dụng cụ y tế; Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm Bán buôn dụng cụ thể dục, thể thao - Bán buôn đồ kim chỉ: Kim, chỉ khâu...; - Bán buôn ô dù; - Bán buôn dao, kéo; - Bán buôn xe đạp và phụ tùng xe đạp; - Bán buôn sản phẩm quang học và chụp ảnh (ví dụ: Kính râm, ống nhòm, kính lúp); - Bán buôn băng, đĩa CD, DVD đã ghi âm thanh, hình ảnh; - Bán buôn đồng hồ đeo tay, đồng hồ treo tường và đồ trang sức; - Bán buôn nhạc cụ, sản phẩm đồ chơi, sản phẩm trò chơi.	4649
10.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
11.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
12.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng; - Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện); - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi); - Bán buôn máy móc, thiết bị y tế;	4659
13.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc lào chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp Chi tiết: Bán lẻ trong siêu thị (Supermarket); Bán lẻ trong cửa hàng tiện lợi (Minimarket); Bán lẻ trong cửa hàng kinh doanh tổng hợp khác	4711
14.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp Chi tiết: Bán lẻ trong siêu thị (Supermarket); Bán lẻ trong cửa hàng tiện lợi (Minimarket); Bán lẻ trong cửa hàng kinh doanh tổng hợp khác	4719
15.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721
16.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ đường, sữa và các sản phẩm sữa, bánh, mứt, kẹo và các sản phẩm chế biến từ ngũ cốc, bột, tinh bột trong các cửa hàng chuyên doanh;	4722
17.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	4723

18.	Bán lẻ sản phẩm thuốc lá, thuốc láo trong các cửa hàng chuyên doanh	4724
19.	Bán lẻ vải, len, sợi, chỉ khâu và hàng dệt khác trong các cửa hàng chuyên doanh	4751
20.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
21.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ hàng may mặc; Bán lẻ giày, dép; Bán lẻ cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác: - Bán lẻ cặp học sinh, cặp đựng tài liệu, túi xách các loại, ví... bằng da, giả da hoặc chất liệu khác;- Bán lẻ ba lô, vali, hàng du lịch bằng da, giả da và chất liệu khác;- Bán lẻ hàng da và giả da khác trong các cửa hàng chuyên doanh	4771
22.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh (không bao gồm bán lẻ thuốc)	4772
23.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ hoa, cây cảnh, cá cảnh, chim cảnh, vật nuôi cảnh trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ hàng lưu niệm, hàng đan lát, hàng thủ công mỹ nghệ trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ dầu hỏa, gas, than nhiên liệu dùng cho gia đình trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ đồng hồ, kính mắt trong các cửa hàng chuyên doanh	4773
24.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet (Loại trừ đầu giá bán lẻ qua internet)	4791
25.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa (không bao gồm kinh doanh bất động sản)	5210
26.	Bốc xếp hàng hóa	5224
27.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày Chi tiết: Dịch vụ khách sạn, nhà khách, nhà nghỉ, nhà trọ	5510
28.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động (không bao gồm kinh doanh quán bar, phòng hát karaoke, vũ trường)	5610
29.	Đại lý du lịch	7911
30.	Điều hành tua du lịch	7912
31.	In ấn (trừ các loại Nhà nước cấm)	1811
32.	Dịch vụ liên quan đến in	1812

33.	Dịch vụ hỗ trợ tổng hợp Chi tiết: Việc cung cấp dịch vụ hỗ trợ tổng hợp cho cơ sở vật chất của khách hàng như làm sạch nội thất, bảo dưỡng, dọn dẹp rác, bảo vệ, gửi thư, lễ tân, giặt là và các dịch vụ có liên quan đáp ứng nhu cầu của khách hàng. Những hoạt động này không liên quan hoặc không chịu trách nhiệm đến công việc hoặc hoạt động chính của khách hàng.	8110
34.	Vệ sinh chung nhà cửa Chi tiết: - Các hoạt động vệ sinh nói chung (không chuyên dụng) cho tất cả các loại công trình, như: + Văn phòng, + Căn hộ hoặc nhà riêng, + Nhà máy, + Cửa hàng, + Các cơ quan và các công trình nhà ở đa mục đích và kinh doanh khác, Những hoạt động này chủ yếu là vệ sinh bên trong các công trình mặc dù chúng có thể bao gồm cả vệ sinh bên ngoài như cửa sổ hoặc hành lang.	8121
35.	Vệ sinh công nghiệp và các công trình chuyên biệt	8129
36.	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	8130
37.	Dịch vụ hành chính văn phòng tổng hợp	8211
38.	Photo, chuẩn bị tài liệu và các hoạt động hỗ trợ văn phòng đặc biệt khác	8219
39.	Cho thuê đồ dùng cá nhân và gia đình khác	7729
40.	Hoạt động dịch vụ phục vụ cá nhân khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Dịch vụ đánh giày, khâu vá, giúp việc gia đình; - Dịch vụ chăm sóc, huấn luyện động vật cảnh; - Các hoạt động nhượng quyền sử dụng máy hoạt động bằng đồng xu như: Máy cân, máy kiểm tra huyết áp...	9639
41.	Dịch vụ đóng gói	8292
42.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933

6. Vốn điều lệ: 200.000.000 VNĐ

7. Danh sách thành viên góp vốn:

STT	Tên thành viên	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số CMND (hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác) đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
1	VŨ DIỆU LINH	Số 243 Định Công, Tổ 23A, Phường Định Công, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	80.000.000	40,000	030188003921	

2	LÊ THỊ THU YẾN	Thôn Cầu Bàu, Xã Quảng Phú Cầu, Huyện Ứng Hoà, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	120.000.000	60,000	001187003462	
---	-------------------	---	-------------	--------	--------------	--

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: LÊ THỊ THU YẾN

Giới tính: Nữ

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 10/02/1987

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 001187003462

Ngày cấp: 06/04/2015

Nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Cầu Bàu, Xã Quảng Phú Cầu, Huyện Ứng Hoà, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Thôn Cầu Bàu, Xã Quảng Phú Cầu, Huyện Ứng Hoà, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội